

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá tổ chức bộ máy và năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường

Thực hiện Công văn số 3765/STNMT-VP ngày 19/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tổ chức rà soát, đánh giá tổ chức, bộ máy và năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường. UBND huyện báo cáo kết quả rà soát, đánh giá tổ chức bộ máy và năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường của huyện như sau:

1. Đặc điểm, tình hình đội ngũ công chức, viên chức

Huyện Hoằng Hóa có 43 đơn vị hành chính gồm 42 xã và 01 thị trấn, với dân số trên 224.000 người. Đến thời điểm ngày 31/5/2017 tổng số công chức, viên chức, ngành Tài nguyên và Môi trường của huyện có 81 người trong đó nữ có 25 người, cơ cấu cụ thể:

1.1. Cấp huyện:

Tổng số công chức, viên chức, đang làm việc tại phòng Tài nguyên và Môi trường 05 người, trong đó nữ 02 người.

- Công chức: 5
- Viên chức: 0
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 01, Đại học 04
- Trình độ lý luận: Cao cấp 02, Trung cấp 02, Sơ cấp 01.
- Tin học: Chứng chỉ 05..
- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ 05..
- Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính 01; chuyên viên và tương đương 02.
- Độ tuổi:
 - + Nam: Trên 55 tuổi: 0; từ 46 đến 55 tuổi 01 người; dưới 46 tuổi 02 người.
 - + Nữ : Từ 41 đến 50 tuổi 01 người; dưới 41 tuổi 01 người.

1.2. Cấp xã (bao gồm cả thị trấn)

- Tổng số: 76 người, trong đó nữ 23 người.
- Công chức: 76 người
- Viên chức: 0
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 01, Đại học 61.
- Trình độ lý luận: Trung cấp 13, Sơ cấp 52.
- Tin học: Chứng chỉ 62.
- Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ 29.
- Độ tuổi:

+ Nam dưới 46 tuổi 44 người; từ 50 đến 55 tuổi 8 người; trên 55 tuổi 01 người.

+ Nữ dưới 41 tuổi 23 người.

2. Đánh giá chung

Nhìn chung đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành Tài nguyên và môi trường của huyện có trình độ từ đại học trở lên chiếm tỷ lệ cao 85,6%, ngành nghề được đào tạo cơ bản đáp ứng với yêu cầu của công việc, số lượng được đào tạo không đúng với chuyên ngành chiếm tỷ lệ thấp (45.6%) nhưng vẫn đảm đương và hoàn thành được công việc được giao.

Đội ngũ công chức, viên chức của huyện đáp ứng được yêu cầu của ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên trong việc đào tạo, bồi dưỡng nhân lực của ngành Tài nguyên và môi trường còn những bất cập, cụ thể:

- Số lượng công chức mặc dù nguồn cung rất dồi dào song huyện vẫn chưa bố trí đủ cho cấp xã, cấp huyện vì tổng biên chế đã đủ số lượng theo quy định.

- Việc đào tạo còn đề cao về bằng cấp mà chưa trú trọng nhiều đến năng lực thật sự của mỗi cá nhân, có không ít công chức có bằng cấp đào tạo đại học chính quy, đúng chuyên ngành nhưng khi vào thực tế công tác lại kém xa những người không được đào tạo hoặc được đào tạo nhưng không đúng chuyên ngành.

- Với số lượng công chức hiện có bình quân chung một công chức phải phục vụ trên 2.765 người, với số phục vụ công dân của mỗi công chức của huyện cao hơn nhiều so với bình quân của tỉnh, do vậy bản thân mỗi công chức của huyện gặp nhiều khó khăn hơn so với các đơn vị khác.

3. Đề xuất giải pháp và kiến nghị

3.1. Giải pháp

- Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành gắn với công tác cải cách hành chính và thực thi chế độ công vụ công chức.

- Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật và tổ chức bộ máy, nhân sự.

- Tăng cường công tác đầu tư phát triển, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, có trọng tâm trọng điểm, đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản, đa dạng các nguồn vốn và xã hội hóa các hoạt động dịch vụ về tài nguyên và môi trường.

- Phát triển khoa học, công nghệ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo về tuyển dụng công chức.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

3.2. Đề nghị

Đề nghị UBND tỉnh, các ngành chức năng:

- Có cơ chế chính sách hợp lý, hiệu quả trong việc tuyển dụng vì hiện nay số lượng người được đào tạo chính quy bài bản ngoài xã hội chưa có việc làm là rất lớn, nên tuyển dụng lực lượng này thay bằng việc phải đào tạo lại.

- Xây dựng tiêu chí mỗi công chức cần phải phục vụ bao nhiêu người dân từ đó phân bổ số lượng công chức cho từng địa phương phù hợp với thực tế và góp phần tinh giản được đội ngũ công chức.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, đánh giá tổ chức bộ máy và năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường của UBND huyện (có các biểu phụ lục kèm theo)./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (B/c);
- Lưu: VT.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA**

Phụ lục 3

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC THEO TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO TÍNH ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 5 NĂM 2017
 (Kèm theo Báo cáo số: 162/BC-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2017 của UBND huyện Hoàng Hóa)

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ (liệt kê tất cả các đơn vị trực thuộc)	Tổng số	Nữ	Chuyên ngành đào tạo								Nơi đào tạo	Chia theo độ tuổi				
				Quản lý đất đai	Môi trường	Địa chất và khoáng sản	Quản lý tài nguyên nước	Khí tượng Thủy văn	Biển đổi khí hậu	Đo đạc, bắn đồ và viễn thám	Chuyên ngành khác						
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
A	TRÌNH ĐỘ THẠC SỸ	2	1	1							1	2		2			
1	Phòng TNMT cấp Huyện (tổng)	1		1								1	1		1		
2	Công chức cấp xã	1	1									1	1		1		
B	TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC	65	23	13	8					8	36	65		58	7		
1	Phòng TNMT cấp Huyện (tổng)	4	2							4	4			3	1		
2	Công chức cấp xã	61	21	13	8					8	32	61		55	6		
C	TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP TRỞ XUỐNG	14	1	14								14		6	6	2	
1	Phòng TNMT cấp Huyện (tổng)																
2	Công chức cấp xã	14	1	14								14		6	6	2	
TỔNG SỐ		81	25	28	8					8	37	81		66	13	2	